

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 427: Có Nhân Ất Có Quả, Nói “Thị Danh” (Tên Là), Để Khiến Chúng Sanh Kính Sợ Nhân Quả, Tuy Tánh Không Mà Tướng Có, Mấy May Không Sai Lệch, Không Thể Trốn Tránh

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 037)

Chuyên ngữ: Tịch Minh



【Có nhân ắt có quả, nói “thị danh” (tên là), là để khiến chúng sanh kính sợ nhân quả, tuy tánh không mà tướng có, mấy may không sai lệch, không thể trốn tránh.】

Chúng ta đối với đạo lý nhân quả, đối với sự thật chân tướng của nhân quả, cần phải dùng thái độ hết sức nghiêm túc để nhìn nhận. Mặc dù danh là giả danh, tướng là giả tướng, nhưng đây đều là do nhân quả biến hiện ra, đều là do nhân duyên sanh ra, có nhân ắt có quả; vì thế đối với nhân quả, nhân duyên quả báo mấy may không sai lệch. Thành Phật rồi, cũng không thể trái nghịch nhân quả; nhân quả là chân lý, là định luật, Phật cũng không thể trốn tránh.

Có đồng tu hỏi, đã là nhân quả không thể trốn tránh, chúng ta đã tạo tội nghiệp rất nặng, đời nghiệp vãng sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc, vậy ác nghiệp đó tương lai có phải chịu báo nữa hay không? Nếu nói là không chịu báo, vậy chẳng phải là trốn thoát rồi sao, luật nhân quả chẳng phải bị đánh đổ rồi sao? Còn nếu phải chịu báo, thì điều này quá đáng sợ, thành Phật rồi vẫn phải chịu quả báo. Không sai! Nhân quả không thể trốn tránh, thành Phật cũng phải chịu báo. Thế nhưng thành Phật rồi chịu báo, không giống với phàm phu chúng ta chịu báo. Phàm phu chúng ta chịu báo, ác báo đó quá mức đau khổ. Vì sao lại có đau khổ như vậy? Vì quý vị chấp tướng. Thành Phật rồi chịu báo, Ngài không chấp tướng. Ngài không chấp tướng, tuy có sự việc này xảy ra, nhưng lại không có cảm thọ đau khổ, đây chính là chỗ không giống nhau.

Thế Tôn thị hiện cho chúng ta thấy, Ngài là một vị Phật chân thật, chẳng phải giả Phật. Trong truyện ký của Phật, chúng ta còn thấy báo ứng ba tháng ăn

lúa mạch dành cho ngựa của Phật Thích Ca Mâu Ni, Ngài không có đồ ăn, phải ăn thức ăn nuôi ngựa của người ta. Chẳng phải là trường hợp duy nhất, Khổng Lão phu tử của Trung Quốc chúng ta cũng là bậc thánh nhân; Khổng tử ở nước Trần, ba tháng tuyệt lương, cũng chịu nạn đói khát, không có gì để ăn! Phật và bậc đại thánh nhân, cũng không có cách nào trốn tránh nhân quả. Trong cửa Phật thường nói, “Bồ Tát sợ nhân, chúng sanh sợ quả”, chúng sanh khi tạo tác thì không sợ, quả báo hiện tiền mới sợ; Bồ Tát thì quả báo hiện tiền không sợ, nhưng khi tạo nhân lại vô cùng cẩn trọng, sợ tạo sai. Bồ Tát tuyệt đối không tạo tội nghiệp, tuyệt đối không tạo ác nhân; Ngài biết quả báo đáng sợ, nên quyết định không tạo ác nghiệp, đây chính là trí tuệ tốt bậc.

Chúng ta cũng từng xem qua trong kinh Phật, Phật và các vị đại Bồ Tát, thường thường thị hiện trong ác đạo để độ chúng sanh. Ở Trung Quốc, ở Đài Loan, và hình như hiện tại ở Singapore, nghi thức Diệm Khẩu rất thịnh hành, gọi là phóng Diệm Khẩu. Đối diện đài Diệm Khẩu có một vị quý vương là Tiêu Diệm Đại Sĩ, thông thường người ta dùng giấy để dán hình tượng mặt xanh nanh vàng, tướng mạo rất khủng khiếp của Tiêu Diệm Đại Sĩ. Ở đối diện đài Diệm Khẩu, đó là ai vậy? Là hóa thân của Bồ Tát Quán Thế Âm. Bồ Tát Quán Thế Âm ở ngạ quỷ đạo độ chúng sanh, Ngài phải hiện thân quỷ, phải hiện thân cùng loài, mới có thể độ được chúng sanh loài đó; nếu Ngài hiện thân người của chúng ta, thì không có cách nào độ quỷ. Ngài muốn độ súc sanh, Ngài liền phải hiện thân súc sanh. Ngài muốn độ một bầy heo, chính Ngài phải hiện một thân heo, ở trong đó giảng kinh thuyết pháp cho chúng nghe, heo mới hiểu; người với heo là nói không thông. Đáng dùng thân gì để được độ, liền hiện thân đó.

Cho nên Phật và đại Bồ Tát thường hiện thân súc sanh, hiện thân ngạ quỷ, hiện thân địa ngục. Bồ Tát Địa Tạng Vương ở địa ngục là hiện thân địa ngục, không giống như hình tượng trang nghiêm mà chúng ta đắp nặn bây giờ, không phải đâu; thân địa ngục, quý vị nhìn thấy sẽ sợ khiếp vía. Hiện thân ở trong ác đạo để độ những chúng sanh ác đạo này, vì sao Ngài có thể hiện những thân đó? Vì ác nghiệp tạo trong đời quá khứ cảm lấy ác báo; ác báo này của Ngài chính là đi làm Bồ Tát, làm Phật ngay trong đường ác, Ngài đi chịu báo là như vậy đó. Cho nên chúng ta dấu tạo tác rất nhiều ác nghiệp, đến thế giới Tây Phương Cực Lạc thành Phật rồi, những ác nghiệp, ác duyên này, tương lai sẽ ở trong tam ác đạo hiện thân Bồ Tát đi độ chúng sanh ác đạo, quả báo là trả như vậy đó, không trốn được nhân quả.

Cho nên ác nghiệp đã làm, đừng có sợ hãi! Không có ác nghiệp, thành Phật, thành Bồ Tát rồi, không thể đến tam ác đạo độ chúng sanh, quý vị không có cái duyên này. Tại sao Phật Bồ Tát có thể đến tam ác đạo độ chúng sanh? Vì lúc chưa thành Phật có tạo tác ác nghiệp. Do đây có thể biết, ác nghiệp cũng không có gì là không tốt; thành Phật rồi, liền dựa vào ác nghiệp đến tam ác đạo để độ chúng sanh, độ những chúng sanh tội khổ này. Do đây có thể biết, thiện ác tà chánh không phải là tuyệt đối, mà là tương đối. Nếu quý vị thể hội được ý nghĩa “nhất như” mà trên “Kinh Kim Cang” đã giảng, thì ý nghĩa đó lại càng viên mãn hơn, thật sự không thể nghĩ bàn! Thiện ác nhất như, tà chánh nhất như, nhất như chính là bất nhị. Cho nên sau khi thành Phật, thành Bồ Tát, có thể hiện thân ở mười pháp giới, có thể phổ độ hết thấy chúng sanh; vì thế lỡ tạo ác nghiệp rồi thì đừng nên cứ day dứt hối hận mãi, chẳng có gì phải ân hận tự trách khôn nguôi, lão thật niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ là đúng rồi.

Nếu tạo tác ác nghiệp cứ canh cánh trong lòng, thường thường nghĩ ta tội nghiệp sâu nặng, tội nghiệp sâu nặng; quý vị phải biết, quý vị mỗi lần nghĩ đến là lại tạo thêm một lần, quý vị còn sợ tạo chưa đủ nhiều hay sao! Vì sao quý vị không nghĩ đến việc tạo thiện nghiệp? Vì sao cứ một mực nghĩ đến tạo ác nghiệp? Trong tất cả thiện nghiệp, niệm Phật là đệ nhất thiện; vì sao không nghĩ Phật, vì sao không niệm Phật? Nhất định phải chuyển đổi ý niệm này lại, niệm A Di Đà Phật, nghĩ A Di Đà Phật, như vậy là tốt rồi.